

**SỞ Y TẾ HÀ TỈNH  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA  
THỊ XÃ KỲ ANH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 437 /BVĐKKA-TCHC

V/v đề nghị gửi thư báo giá mua  
sắm và lắp đặt thiết bị cải tạo,  
nâng cấp hệ thống mạng Lan và  
Wifi phục vụ triển khai  
bệnh án điện tử

*Sông Trí, ngày 22 tháng 7 năm 2025*

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh.

Để có căn cứ mua sắm và lắp đặt thiết bị cải tạo, nâng cấp hệ thống mạng Lan và Wifi phục vụ triển khai bệnh án điện tử tại Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh. Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh kính đề nghị các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp hàng hóa theo phụ lục 01 đính kèm Công văn này, gửi báo giá bản giấy có dấu về địa chỉ: Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh, TDP Hưng Hoà, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh, điện thoại 02393.966.028 trước ngày 31/7/2025. Bản mềm gửi qua địa chỉ Gmail: phongvtbvdkka@gmail.com. Báo giá của đơn vị gửi theo mẫu phụ lục 02 đính kèm Công văn này.

Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh thông báo để các đơn vị được biết./.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Thái Phong Vũ**

**PHỤ LỤC 01**  
**HÀNG HÓA ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ**  
*(Kèm theo Công văn /BVĐKKA- TCHC ngày 22/7/2025*  
*của Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh)*

| TT       | Tên thiết bị                                  | Cấu hình, tính năng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Đơn vị tính | Số lượng | Thuyết minh |
|----------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|-------------|
| <b>I</b> | <b>Thiết bị mạng Lan và Wifi</b>              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |             |          |             |
| 1        | Thiết bị Tường lửa Firewall FortiGate FG-100F | Thiết bị Tường lửa Firewall FortiGate FG-100F:<br>FG-100F-BDL-950-12 22 x GE RJ45 ports (including 2 x WAN ports, 1 x DMZ port, 1 x Mgmt port, 2 x HA ports, 16 x switch ports with 4 SFP port shared media), 4 SFP ports, 2x 10G SFP+ FortiLinks, dual power supplies redundancy. Hardware plus 24x7 FortiCare and FortiGuard Unified Threat Protection (UTP)- 1 Year Bảo hành: 12 tháng                                                                                                                                                                      | Bộ          | 1        |             |
| 2        | Thiết bị cân bằng tải DrayTek Vigor3912       | - Thiết bị cân bằng tải DrayTek Vigor3912<br>WAN: 2 port 10 Gigabit WAN/LAN slot SFP. Đặc biệt cổng WAN/LAN có thể chuyển qua lại linh hoạt).<br>2 port 2.5 Gigabit WAN/LAN RJ-45. Đặc biệt cổng WAN/LAN có thể chuyển qua lại linh hoạt).<br>LAN: 4 Port Gigabit, chuẩn RJ-45.<br>USB : 2 cổng USB 3.0 có thể sử dụng cho USB 3G/4G, Printer,...<br>VPN : 500 kênh (PPTP, L2TP, IPSec(IKEv1, IKEv2), SSL), 200 Draytek VPN Trunking (LoadBalancing/Backup), VPN qua 3G/4G.<br>Kết nối tối đa 1.000 user. Hỗ trợ dịch vụ : Static IP, PPOE, PPTP/L2TP, DHCP... | Cái         | 1        |             |

|   |                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |     |    |  |
|---|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|----|--|
|   |                                                               | Bảo hành: 12 tháng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |     |    |  |
| 3 | Thiết bị Switch quang                                         | Thiết bị Switch quang: Cloud Router Switch 328-4C-20S-4S+RM with 800 MHz CPU, 512MB RAM, 24x SFP cages, 4xSFP+ cages, 4x Combo ports (1xGbit LAN or SFP), RouterOS L5 or SwitchOS (dual boot), 1U rackmount case, Dual PSU                                                                                                                                            | Cái | 1  |  |
| 4 | Switch DrayTek VigorSwitch G2282x 28 Port, Layer 2+, Managed. | Switch DrayTek VigorSwitch G2282x 28 Port, Layer 2+, Managed.Số cổng mạng: 28 Ports.Số cổng RJ45: 24x GbE 10/100/1000Mbps.Số cổng quang: 4x 10G SFP+.Switching Capacity: 128 Gbps.Forwarding Rate: 95.2 Mpps.PoE: không hỗ trợ.Cấp nguồn: AC và DC.Tính năng: Layer 2+, DHCP Server, VLAN Routing, QoS, ONVIF..vvQuản trị: CLI, Telnet, SSH, WebUI Bảo hành: 12 tháng | Cái | 12 |  |
| 5 | Module SFP Multi Mode MikroTik S-85DLC05D Chuẩn               | Module SFP Multi Mode MikroTik S-85DLC05D Chuẩn: Multi Mode;Đầu kết nối: Dual LC UPC;Data Rate: 1.25G;Khoảng cách tối đa: 550m;Bước sóng: 850nm                                                                                                                                                                                                                       | Cái | 16 |  |
| 6 | Thiết bị phát sóng Wifi Grandstream GWN7605                   | Thiết bị phát sóng Wifi Grandstream GWN7605<br>- 16 SSID, >100+ client đồng thời, Cự ly 165 mét<br>- Tính năng mesh kết nối không dây, Cloud controller và hardware controller, roaming tự động<br>- Hỗ trợ Wifi Marketing, Voucher, landing page, Radius<br>- 2 băng tần 2,4 và 5Ghz, Công nghệ MU-MIMO 2x2 anten ngầm, băng thông 1,27Gbps, 2 cổng LAN              | Cái | 40 |  |

|    |                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |     |      |  |
|----|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------|--|
|    |                                             | (1 PoE 48V)<br>- Kèm nguồn POE<br>Bảo hành: 12 tháng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |     |      |  |
| 7  | Switch 8 cổng PoE Giga GWN7701PA            | Switch 8 cổng PoE Giga GWN7701PA<br>Switch 8 Gigabit GWN7701, Vỏ Plastic; Công nghệ thân thiện với môi trường, tiết kiệm điện năng; Đèn báo LED; Mỗi cổng: Liên kết/Hoạt động/Tốc độ Mỗi thiết bị: Nguồn: Auto MDI/MDIX chéo cho tất cả các cổng; Broadcast/Multicast/Unicast Storm Control (cố định ở tốc độ 100Mbps) để theo dõi mức lưu lượng truy cập; GWN7701 tính năng Unlink xóa FDB | Cái | 8    |  |
| 8  | Hub Tplink 8 port TL-SG1008D                | Hub Tplink 8 port TL-SG1008D<br>Tốc độ LAN: Gigabit (1000Mbps)<br>Số cổng: 8 Cổng<br>Cổng kết nối: 8 cổng RJ45 Gigabit Auto-Negotiation, hỗ trợ MDI/MDIX tự động                                                                                                                                                                                                                            | Cái | 20   |  |
| 9  | Cáp quang treo kim loại 4FO                 | Cáp quang treo kim loại 4FO<br>- Sợi quang tiêu chuẩn G652.D<br>- Ống đệm lỏng nhồi dầu chứa 4 sợi quang (4Fo)<br>- Phần tử chịu lực trung tâm phi kim loại (FRP)<br>- Sợi chống thấm quấn quanh FRP<br>- Băng chống thấm quấn quanh lõi cáp sợi aramid róc vỏ cáp<br>- Lớp nhựa HDPE bảo vệ bên ngoài<br>Bảo hành: 12 tháng                                                                | Mét | 1000 |  |
| 10 | Cáp mạng Cat6 UTP AMP/CommScope (1427071-6) | Cáp mạng Cat6 UTP AMP/CommScope (1427071-6)<br>Cáp mạng CAT6, 4 đôi, UTP, 24AWG, CM rated, 24 AWG, 305m/ thùng, Blue                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mét | 305  |  |

|    |                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |     |      |  |
|----|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------|--|
|    |                                                    | Bảo hành: 12 tháng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |     |      |  |
| 11 | Cáp mạng Commscope Cat5e FTP 219413-2 (305m/ cuộn) | Cáp mạng Commscope Cat5e FTP 219413-2 (305m/ cuộn)<br>AMP Category 5e FTP Cable, 4-Pair, 24AWG, Solid, PVC, 305m, White (CABLE CAT5E 4P FTP SOLID 24AWG)<br>Bảo hành: 12 tháng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Mét | 1525 |  |
| 12 | Hạt Mạng RJ45 CAT 5                                | - Hạt Mạng RJ45 CAT 5<br>- Đầu Bấm Mạng Ugreen RJ45 CAT5 chính hãng, chất liệu pvc cao cấp<br>Bảo hành: 12 tháng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hạt | 200  |  |
| 13 | Hạt Mạng RJ45 CAT 6                                | - Hạt Mạng RJ45 CAT 6<br>- Đầu Bấm Mạng Ugreen RJ45 CAT6 chính hãng, chất liệu pvc cao cấp<br>Bảo hành: 12 tháng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Hạt | 50   |  |
| 14 | Tủ Rack 6U D400                                    | Tủ Rack 6U D400<br>- Kích thước :<br>H.320*W550*D400(mm)<br>- Trọng lượng : 11Kg<br>- Tải trọng : 250Kg<br>- Màu sắc : Xám đen<br>- Vật Liệu: Thép tấm dày 1.0mm, chống gỉ và được phủ sơn tĩnh điện.<br>- Hệ thống cửa: 1 cửa trước được thiết kế dạng lưới tổ ong chiếm 90% bề mặt cửa. giúp theo dõi thiết bị tốt hơn.<br>- Hệ thống thanh tiêu chuẩn :<br>Thanh tiêu chuẩn dày 1,4mm chịu lực cực cao.<br>- Phụ kiện : Ổ điện cấp nguồn 3 chấu đa năng, ốc và 1 quạt tản nhiệt 120mm công suất 20W/220VAC<br>-Bảo hành : 12 tháng | Cái | 7    |  |
| 15 | Hộp phối quang ODF 24FO                            | - Hộp phối quang ODF 24FO<br>- 1 khay hàn quang                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Cái | 1    |  |

|    |                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |     |   |  |
|----|---------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---|--|
|    |                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ kim loại sơn tĩnh điện</li> <li>- 24 sợi hàn quang, 24 co nhiệt (Ống nung), 24 adapter</li> <li>- Độ dày vỏ hộp 1.2mm - Chiều cao ODF: 72mm- Chiều sâu ODF: 310mm</li> </ul> <p>Bảo hành: 12 tháng</p>                                                                                                                                                                           |     |   |  |
| 16 | Hộp phối quang ODF 4FO                            | <p>Hộp phối quang ODF 4FO</p> <p>Hộp vỏ nhựa, gắn phù hợp tất cả các đầu Adapter ST, SC, LC, FC ....</p> <p>Hộp có 3 chức năng sử dụng: Hàn nối trực tiếp, dự phòng và phân phối cáp quang</p> <p>Thiết kế cho treo tường odf 4 fo</p> <p>ODF phù hợp với các điều kiện môi trường</p> <p>Nhiệt độ làm việc: -5°C --&gt; +60°C</p> <p>Độ ẩm tương đối: &lt;=80% (ở 30°C)</p> <p>Bảo hành: 12 tháng</p>                       | Cái | 7 |  |
| 17 | Convert quang 1 GB 2 sợi                          | <p>Convert quang 1 GB 2 sợi</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốc độ truyền dữ liệu: 1Gbps.</li> <li>- Loại tín hiệu: Single-Mode.</li> <li>- Bước sóng phát Tx: 1310nm.</li> </ul> <p>Bước sóng thu Rx: 1310nm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoảng cách truyền dữ liệu: 20km.</li> <li>- Nhiệt độ hoạt động: 0°C ~ 70°C.</li> </ul> <p>Độ ẩm tương đối: 5% ~ 95%.</p> <p>Bảo hành: 12 tháng</p> | Cái | 4 |  |
| 18 | Ổ điện Lioa 6 lỗ:<br>Số ổ cắm: 6 ổ đa năng 3 chấu | <p>Ổ điện Lioa 6 lỗ: Số ổ cắm: 6 ổ đa năng 3 chấu</p> <p>Tiết diện dây 2×0.75mm</p> <p>Chiều dài dây: 3m</p> <p>Số công tắc: 2</p> <p>Đèn báo: Tích hợp với công tắc</p> <p>Số lõi dây: 2</p> <p>Công suất tối đa: 2200W;</p> <p>B24Dòng tối đa: 10A; Bảo vệ quá tải CB</p> <p>Bảo hành: 12 tháng</p>                                                                                                                        | Cái | 7 |  |

|     |                                                    |                                                                                                                                                                                                                    |     |      |  |
|-----|----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------|--|
| 19  | Dây điện Cadivi<br>2x1,5 mm                        | Dây điện Cadivi 2x1,5 mm<br>Loại: Dây điện đôi, ruột đồng, vỏ<br>bọc nhựa PVC<br>Kết cấu: 2 x 30/0.25mm<br>Mặt cắt danh nghĩa: 2x1,5 mm                                                                            | Mét | 100  |  |
| 20  | Ống ruột gà Sino<br>phi 25 chống<br>cháy SP 9025CM | Ống ruột gà Sino phi 25 chống<br>cháy SP 9025CM<br>Đường kính danh định Phi 25 mm<br>Chất liệu: Nhựa PVC chống cháy,<br>đàn hồi tốt<br>Màu sắc: Trắng<br>Tiêu chuẩn sản xuất: IEC 641-<br>1:1994; IEC 614-2-4:1985 | Mét | 150  |  |
| 21  | Nẹp nhựa SP<br>24x14mm                             | - Nẹp nhựa SP 24x14mm<br>- Kích thước: 24mm x 14mm x dài<br>2m<br>- Màu sắc: Trắng<br>- Chất liệu nhựa độ dày tiêu chuẩn                                                                                           | Mét | 1020 |  |
| 22  | Nẹp nhựa SP<br>18x39 mm                            | - Nẹp nhựa SP 18x39 mm<br>- Kích thước: 18x39 mm x dài 2m<br>- Màu sắc: Trắng<br>- Chất liệu nhựa độ dày tiêu chuẩn                                                                                                | Mét | 900  |  |
| II  | <b>Chi phí lắp đặt<br/>và cài đặt thiết<br/>bị</b> | Trọn gói                                                                                                                                                                                                           | Gói | 1    |  |
| III | <b>Chi phí Vật liệu<br/>phụ</b>                    | Trọn gói                                                                                                                                                                                                           | Gói | 1    |  |
| IV  | <b>Chi phí máy thi<br/>công</b>                    | Trọn gói                                                                                                                                                                                                           | Gói | 1    |  |

**PHỤ LỤC 02**  
**BÁO GIÁ MUA SẴM, LẮP ĐẶT CÁC LOẠI THIẾT BỊ**

(Kèm theo Công văn số        /BVĐKKA- TCHC ngày 22/7/2025 của Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh)

Tên đơn vị báo giá.....

**BÁO GIÁ**

Kính gửi: Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh

Chúng tôi là:....., có địa chỉ tại....., điện thoại.....; Chúng tôi xin gửi tới quý Bệnh viện bản chào giá trang thiết bị như sau:

| TT | Tên thiết bị                | Cấu hình, tính năng | Hãng sản xuất/nước sản xuất | Năm sản xuất | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Ghi chú |
|----|-----------------------------|---------------------|-----------------------------|--------------|-------------|----------|---------|------------|---------|
| A  | B                           | C                   | D                           | E            | G           | H        | I       | K          | L       |
|    |                             |                     |                             |              |             |          |         |            |         |
|    |                             |                     |                             |              |             |          |         |            |         |
|    |                             |                     |                             |              |             |          |         |            |         |
|    |                             |                     |                             |              |             |          |         |            |         |
|    | <b>TỔNG CỘNG: ... khoản</b> |                     |                             |              |             |          |         |            |         |

Giá trên là giá đã bao gồm thuế và các loại phí

Các điều khoản:

- Hàng mới 100 %
- Địa điểm giao hàng: Bệnh viện đa khoa thị xã Kỳ Anh, TDP Hưng Hoà, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh.
- Các điều khoản khác (nếu có)
- Thời gian giao hàng:
- Phương thức thanh toán:

Báo giá trên có hiệu lực trong vòng .... ngày kể từ ngày ký./.

..... Ngày..... tháng.....năm 2025

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ BÁO GIÁ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

